

Số: 669/QĐ-UBND

Trung An, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025
cho các đơn vị sử dụng ngân sách phường Trung An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRUNG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các xã, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 11/8/2025 của Hội đồng nhân dân phường Trung An về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 phường Trung An;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Công văn số 118/P.KTHT&ĐT ngày 15 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách phường Trung An, theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, các đơn vị sử dụng ngân sách phường Trung An, thực hiện như sau:

- Thực hiện phân bổ đúng tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ của dự toán được giao.
- Một phần nguồn thu được trích để lại theo chế độ của các đơn vị.
- Nguồn cải cách tiền lương năm 2024 còn dư chuyển sang (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Trung An, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Trung An, Thuế cơ sở 1 tỉnh Đồng Tháp, Kho bạc nhà nước khu vực XVIII – Phòng Nghiệp vụ 2 và Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách phường Trung An có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- TT.Hội đồng nhân dân;
- CT và các PCT UBND;
- VP: CVP, PCVP;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lê Quốc Cường

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Trung An)
Đơn vị: Trường MN Phước Thạnh
Mã Chương: 822; Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: 1112497

I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách các khoản phí, lệ phí, viện trợ và thu khác:

Đơn vị: đồng.

STT	Chỉ tiêu	Dự toán
1	Số thu phí, lệ phí, viện trợ và thu khác	0
	Bao gồm:	
	- Phí	
	- Lệ phí	
	- Thu viện trợ	
	- Thu phạt vi phạm hành chính	
2	Chi từ nguồn thu phí, thu viện trợ được để lại sử dụng theo quy định	0
	- Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
	Trong đó, trích nguồn CCTL	
	- Sự nghiệp y tế	
	Trong đó, trích nguồn CCTL	0
	- Quản lý hành chính	
	Trong đó, trích nguồn CCTL	
	- ...	
	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại theo quy định	0
3	Số thu nộp NSNN	0

II. Dự toán chi ngân sách địa phương quản lý:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã nhiệm vụ chi NSNN	Tổng dự toán	Dự toán giao đơn vị			Tiết kiệm 10% trừ vào dự toán giao đầu năm
				Tổng số	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ/Kinh phí thường xuyên	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ/Kinh phí không thường xuyên	
1	2	3	4=5+8	5=6+7	6	7	8
	Tổng		5.562.451.000	5.562.451.000	5.182.082.600	380.368.400	0
	Chi sự nghiệp giáo dục	071	5.562.451.000	5.562.451.000	5.182.082.600	380.368.400	0
	Chi con người		4.668.969.600	4.668.969.600	4.668.969.600		
	Chi công việc		513.113.000	513.113.000	513.113.000		
	Kinh phí giao không thực hiện tự chủ		150.870.400	150.870.400		150.870.400	
	Quỹ tiền thưởng		229.498.000	229.498.000		229.498.000	